

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 86/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 31/5/2023.

“V/v Thay đổi người trực tiếp nuôi con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Trung và bà Nguyễn Thị Bận

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Nữ Hoàng Yên – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk: Ông Phạm Việt Bắc – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 1117/2022/TLST-HNGĐ ngày 16/12/2022 về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Lê Dũng T, sinh năm: 1983; Địa chỉ: số 206 đường Q, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm: 1985; Hộ khẩu thường trú tại: số 159/14 đường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Địa chỉ liên hệ: số 205/9 đường H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Lê Dũng T trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Ngọc B trước đây là vợ chồng nhưng đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 231/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột. Theo nội dung quyết định, về con chung: Giao con chung là cháu Lê Minh A, sinh ngày 02/12/2016 cho bà Nguyễn Thị Ngọc B được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Tuy nhiên hiện nay bà B không đảm bảo được các điều kiện để nuôi con vì lý do bệnh tật, không có việc

làm ổn định, nhiều lần bà B không cho con đi học, làm ảnh hưởng đến sự phát triển của cháu. Hiện nay ông T làm kỹ sư xây dựng trên địa bàn thành phố B nên có đủ điều kiện về kinh tế cũng như thời gian để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Minh A. Vì vậy ông yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con chung là cháu Lê Minh A, sinh ngày 02/12/2016 cho ông được trực tiếp nuôi dưỡng con chung đến khi thành niên.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông T không yêu cầu bà B phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại bản tự khai và tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ngọc B trình bày: Bà thừa nhận bà và ông Lê Dũng T trước đây là vợ chồng nhưng sau đó bà và ông T đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 231/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Theo quyết định nêu trên thì bà là người trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc con chung cho đến khi cháu Lê Minh A đủ tuổi trưởng thành. Tuy nhiên nay ông T làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung thì bà không đồng ý vì từ khi nuôi dưỡng con chung thì bà vẫn chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lê Minh A trong điều kiện tốt nhất, cháu Minh A vẫn phát triển bình thường trong môi trường an toàn và đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu. Mặt khác ông T làm nghề xây dựng nên hay đi làm xa nhà, nơi làm không ổn định. Hơn nữa ông T sống cùng bố mẹ nên không có thời gian, cũng như không đảm bảo những điều kiện tốt nhất để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Trước đây bà có bị Stress nhẹ (suy nhược thần kinh) nên gia đình đã bắt bà điều trị bệnh tại Bệnh viện Tâm thần khoảng 30 ngày. Hiện nay sức khỏe bà bình thường đảm bảo nuôi dưỡng chăm sóc cháu Minh A trong môi trường tốt nhất. Trong năm học 2022 cháu Minh A có nghỉ học khoảng 5 ngày liên tiếp là do cháu bị bệnh, khi cháu nghỉ học thì bà đã xin phép nhà trường và giáo viên chủ nhiệm, chứ không phải bà bắt cháu Minh A nghỉ học để đi lang thang như ông T nói. Do vậy nay ông T xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung thì bà không đồng ý.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột phát biểu quan điểm như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa và của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn có lúc chưa chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa hôm nay đề nghị Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con của ông Lê Dũng T.

Giao con chung là cháu Lê Minh A, sinh ngày 02/12/2016 cho ông Lê Dũng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu Lê Minh A trưởng thành đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Ngọc B có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Lê Dũng T không yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc B cấp dưỡng nuôi con chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:* Căn cứ đơn khởi kiện của ông Lê Dũng T, Tòa án nhân dân thành phố B xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là tranh chấp về hôn nhân và gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

2. *Về nội dung vụ án:* Trước đây ông Lê Dũng T và bà Nguyễn Thị Ngọc B là vợ chồng tuy nhiên ông T, bà B đã ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 231/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B. Theo quyết định trên thì giao con chung là cháu Lê Minh A, sinh ngày 02/12/2016 cho bà B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tuy nhiên hiện nay bà B đang bị bệnh nên ông Lê Dũng T xin thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

Xét thấy sau khi ông T, bà B ly hôn thì con chung là cháu Lê Minh A do bà B trực tiếp nuôi dưỡng. Theo bà B thì bà không bị bệnh, bà chỉ bị Stress nhẹ (suy nhược thần kinh) do gia đình bắt bà đi điều trị và bà có điều trị tại Bệnh viện Tâm thần khoảng 30 ngày, tuy nhiên hiện nay sức khỏe của bà đã bình thường đảm bảo về sức khỏe và các điều kiện để nuôi dưỡng con chung.

Tuy nhiên căn cứ vào hồ sơ bệnh án do Bệnh viện Tâm thần tỉnh Đắk Lắk cung cấp thì bà Nguyễn Thị Ngọc B có đến khám và điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Đắk Lắk 03 lần cụ thể:

Đợt 1; Ngày 31/3/2021 đến ngày 16/4/2021 với chẩn đoán: Giai đoạn trầm cảm nặng không có các triệu chứng (F32.2) loạn thần.

Đợt 2; Ngày 29/3/2022 đến ngày 13/4/2022 với chẩn đoán rối loạn cảm xúc lưỡng cực, hiện thời là giai đoạn hỗn hợp (F31.6).

Đợt 3; Ngày 15/11/2022 đến ngày 28/12/2022 với chẩn đoán rối loạn cảm xúc lưỡng cực, hiện thời là giai đoạn hỗn hợp có triệu chứng (F31.6).

Sau khi ly hôn ông T và bà B thỏa thuận cháu Lê Minh A sinh sống với mỗi người một tuần. Tuy nhiên theo biên bản xác minh tại trường học của cháu Lê Minh A thì được giáo viên chủ nhiệm cung cấp thông tin: Trong thời gian cháu Minh A sống với bố thì cháu học tập tốt, chuẩn bị bài vở đến lớp đầy đủ, tinh thần

vui vẻ, còn khi cháu Minh A sống với mẹ thì cháu thường xuyên vắng học, không chuẩn bị bài học đầy đủ, thường xuyên nghỉ học ... Căn cứ vào lời trình bày của các đương sự và các tài liệu có trong hồ sơ thì thấy rằng trong thời gian cháu Minh A ở với mẹ thì cháu không được quan tâm chăm sóc đầy đủ, việc học hành thì không được chú trọng, làm ảnh hưởng đến sự phát triển của cháu về học tập, vui chơi. Mặt khác hiện nay bà B thường xuyên phải khám, điều trị nội trú về các bệnh liên quan đến thần kinh nên ảnh hưởng đến việc chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Minh A. Xét thấy cháu Lê Minh A còn nhỏ sinh ngày 02/12/2016 cần ổn định về nơi ăn, chỗ ở để đảm bảo cho cháu học tập, vui chơi phát triển lành mạnh về mọi mặt. Xét nguyện vọng của cháu Minh A xin được ở với bố. Nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao con chung cháu Lê Minh A cho ông T trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

3. *Về cấp dưỡng nuôi con chung:* Ông T không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

4. *Về án phí:* Ông Lê Dũng T phải chịu án phí về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con. Bà Nguyễn Thị Ngọc B không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của ông Lê Dũng T.

Giao con chung là cháu Lê Minh A, sinh ngày 02/12/2016 cho ông Lê Dũng T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi cháu Lê Minh A trưởng thành đủ 18 tuổi.

Bà Nguyễn Thị Ngọc B có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Lê Dũng T không yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc B cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Lê Dũng T phải chịu 300.000 đồng án phí về việc xin thay đổi người trực tiếp nuôi con, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí do bà Lê Ngọc Thái N đã nộp thay theo biên lai số AA/2021/0022933 ngày 15/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

Bà Nguyễn Thị Ngọc B không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự .

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THATAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. B;
- Chi cục THADS Tp.B;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh

